

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 32/2024/HSST

Ngày 23/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Hà Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Hiền

2. Ông Đoàn Ngọc Sử.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thề – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2024/QĐ-ST ngày 08/4/2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn K; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/9/1976 tại xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn N (ông N được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tặng thưởng Huy chương Kháng chiến Hạng Nhất); Mẹ đẻ Phạm Thị H (đã chết); Có vợ: Quách Thị T, sinh năm 1978; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú.”

Bị hại: Ông Vũ Xuân Đ, sinh năm 1974

Người có quyền lợi liên quan: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1983

Người làm chứng: 1. Bà Nguyễn Thị N sinh năm 1959

2. Ông Quách Đình Q, sinh năm 1979,

Đều ở địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Đông Hưng, Thái Bình

(Có mặt bị cáo, bị hại còn lại đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn K và ông Vũ Xuân Đ có mâu thuẫn với nhau từ trước do tranh chấp việc sử dụng phần đất công ích của thôn mà trước đây K đã đôn lập sử dụng. K và ông Đ có một vài lần cãi nhau nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Khoảng 19 giờ ngày 07/11/2023, ông Đ sang nhà chị dâu bà Nguyễn Thị Nh ở cùng thôn để ăn cơm, uống rượu. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, K đi bộ qua thửa đất công ích tranh chấp thì nghe được một số người dân gần đó nói là ông Đ đã dọn dẹp khu vực đất này, chuẩn bị đổ bê tông lên bề mặt nền đất nên K nảy sinh ý định gặp ông Đ để nói chuyện. Trên đường về, K đi qua nhà bà Nh, nhìn thấy ông Đ đang ở đó nên K đi vào. Lúc này, bà N đang dọn dẹp ở trong bếp, tại phòng khách, ông Đ và ông Quách Đình Q, ở cùng thôn đang ngồi ở chiếu ăn cơm, uống rượu ở vị trí giáp cửa ra vào, ông Q ngồi bên cạnh ông Đ, gần đó có 01 xô sơn cũ đựng 01 chiếc điều cày hình trụ tròn bọc kim loại màu bạc. K ngồi xuống chiếu và nói chuyện với ông Đ thì hai bên xảy ra to tiếng tranh cãi về việc sử dụng thửa đất công ích. Ông Q có can ngăn nói: “Chuyện đất cát thì để mai nói chuyện vì uống rượu vào rồi”, nhưng hai bên vẫn to tiếng cãi nhau. Đang cãi nhau thì K đứng dậy, tay trái vớ lấy chiếc điều cày, đứng đối diện cách ông Đ khoảng 60-70cm, vụt 01 nhát theo hướng từ trước về sau, phải qua trái trúng vào vùng vai bên phải của ông Đ. Ông Đ liền giơ hai tay ra đỡ. K chuyển chiếc điều cày sang cầm bằng tay phải vụt liên tiếp 02 nhát về phía ông Đ thì trúng vào cằm và trán của ông Đ. Thấy vậy, ông Q và bà N can ngăn, giằng chiếc điều cày và đẩy K ra khỏi nhà thì K đi về nhà. Còn ông Đ đứng dậy đi về phía chân cầu thang thì thấy có máu chảy từ trán nên gọi điện thông báo cho người nhà. Ông Đ bị thương tích ở vùng cằm, vùng trán và vai phải được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 08/11/2023 đến ngày 10/11/2023, sau đó chuyển về Bệnh viện đa khoa huyện Đông Hưng điều trị từ ngày 11/11/2023 đến ngày 21/11/2023 thì ra viện.

Ngày 13/11/2023, bà Quách Thị T, sinh năm 1975, trú thôn S, xã Đ, huyện Đông Hưng là vợ của ông Vũ Xuân Đ gửi đơn trình báo đến Công an huyện Đông Hưng. Ngày 28/11/2023 ông Vũ Xuân Đ có đơn yêu cầu khởi tố, đề nghị xử lý hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Văn K.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 538/KLTTCT-TTPY ngày 15/12/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình, kết luận: “1. Kết quả chính: Vùng cằm có vết sẹo nhỏ; vùng trán ngoài chân tóc có vết sẹo nhỏ. 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Xuân Đ tại thời điểm giám định là 06% (Sáu phần trăm)

Về trách nhiệm dân sự: Vào cuối tháng 02/2024, bị cáo K đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong cho bị hại ông Vũ Xuân Đ số tiền là 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố, ăn năn hối hận về việc đã làm, xin lỗi bị hại. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo hứa sẽ cải tạo thành người công dân tốt.

Bị hại trình bày: Sau sự việc xảy ra bị hại phải đi viện điều trị nhưng thời gian đầu bị hại không có ý kiến gì. Tuy nhiên từ khi bị truy tố bị cáo đã biết lỗi lầm đã đến xin lỗi bị hại và tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác. Tuy nhiên bị hại chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà không rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

Bản cáo trạng số 18/CT - VKSDH ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, khoản 1 Điều 134 .

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, 65 Bộ luật hình sự; Phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận thỏa thuận của bị cáo, và bị hại về việc bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng; đề nghị xử lý vật chứng trả lại cho ông T chiếc điều cày và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại đồng ý với ý kiến buộc tội của Kiểm sát viên không có ý kiến trình bày bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Khi nói lời sau cùng bị cáo rất ân hận về việc làm của bản thân. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, những

người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do vậy các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Bản cáo trạng số 18/CT- VKS- ĐH ngày 23/2/2024; Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an xã Đ, huyện Đông Hưng lập ngày 13/11/2023 tại trụ sở Công an xã; Đơn trình báo và lời khai của bà Quách Thị T; lời khai của ông Vũ Xuân Đ; Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; Sơ đồ nơi xảy ra vụ việc và bản ảnh hiện trường do Công an xã Đông Tân, huyện Đông Hưng lập ngày 07/11/2023; Biên bản giao nhận vật chứng và bản ảnh vật chứng do Công an xã Đ, huyện Đông Hưng lập ngày 14/11/2023; Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 538/KLTTCT-TTPY ngày 15/12/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình, Bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình về hình ảnh camera của gia đình bà N ghi lại sự việc tối ngày 07/11/2023, Bệnh án ngoại khoa; bảng kê, hóa đơn chi phí điều trị nội trú và bảng kê chi phí bồi thường dân sự của ông Vũ Xuân Đ; Lời khai của những người làm chứng: Bà Nguyễn Thị N; ông Quách Đình Q; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/11/2023, tại phòng khách của gia đình bà Nguyễn Thị N, ở thôn S, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, do mâu thuẫn từ trước về việc sử dụng đất đai, Nguyễn Văn K đã có hành vi sử dụng 01 chiếc điều cày hình trụ tròn, bề mặt bọc kim loại màu trắng, kích thước dài 56 cm, đường kính 04cm (là hung khí nguy hiểm) đánh 01 nhát vào vùng vai, 02 nhát vào vùng mặt của ông Vũ Xuân Đ, trứ cùng thôn gây thương tích, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 6% (Sáu phần trăm).

Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích được quy định tại Điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, **hung khí nguy hiểm** hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

...

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của

ông K được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn về việc sử dụng đất đai bị cáo Nguyễn Văn K đã có hành vi sử dụng 01 chiếc điều cày hình trụ tròn, bề mặt bọc kim loại màu trắng, kích thước dài 56 cm, đường kính 04cm là hung khí nguy hiểm đánh 01 nhát vào vùng vai, 02 nhát vào vùng mặt của ông Vũ Xuân Đ ở cùng thôn gây thương tích cho ông Đ với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 6% (Sáu phần trăm).

Hành vi của bị cáo thể hiện việc coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Do vậy cần phải áp dụng một mức hình phạt nhất định đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả xong cho bị hại, bố đẻ bị cáo là người có công với nhà nước, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Do bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào nên cần áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Do vậy cần chấp nhận thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc điều cày hình trụ tròn, bề mặt bọc kim loại màu bạc, kích thước dài 56cm, đường kính 04cm qua xác minh là của anh Đỗ Văn T. Tối ngày 07/11/2023 anh Tài để chiếc điều cày tại bàn uống nước của gia đình, ông Đ tự ý mượn cầm sang nhà bà N để sử dụng do vậy cần trả lại cho anh T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2.Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự

Tuyên phạt: Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo

Nguyễn Văn K cho UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đang cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, Khoản 1 Điều 586, Điều 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Chấp nhận thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Văn K và ông Vũ Xuân Đ về việc bị cáo bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả do việc đã gây ra thương tích cho ông Vũ Xuân Đ số tiền 20.000.000 đồng (Bị cáo đã giao ông Đ nhận đủ 20.000.000 đồng)

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tuyên trả cho anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983 trú tại thôn S, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình 01 điều cây có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 01/3/2024.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có nghĩa vụ liên quan;
- Công an huyện Đông Hưng;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục T.HADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Đã ký

Hà Thị Nhung

